**QUY CHẾ**

**làm việc của Ban Chỉ đạo huyện thực hiện Nghị quyết số 15-NQ/TU**

**về xóa bỏ hủ tục, phong tục, tập quán lạc hậu, xây dựng nếp sống văn minh trong Nhân dân các dân tộc huyện Lai Châu, giai đoạn 2024 - 2030**

*(kèm theo Quyết định số …-QĐ/BCĐ, ngày …/…/2024 của Ban Chỉ đạo huyện)*

**-----**

**Chương I**

**NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Đối tượng điều chỉnh, phạm vi áp dụng**

1. Quy chế này quy định về nguyên tắc, chế độ làm việc và quan hệ công tác của Ban Chỉ đạo, cơ quan Thường trực của Ban Chỉ đạo huyện thực hiện Nghị quyết số 15-NQ/TU(sau đây gọi tắt là Ban Chỉ đạo).

2. Quy chế này áp dụng đối với Ban Chỉ đạo, các thành viên Ban Chỉ đạo, các Chi, Đảng bộ trực thuộc, các phòng, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội huyện trong quá trình tổ chức thực hiện.

**Điều 2. Nguyên tắc làm việc của Ban Chỉ đạo**

1. Ban Chỉ đạo làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách về toàn bộ các hoạt động của Ban Chỉ đạo.

2. Trưởng Ban Chỉ đạo trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo hoạt động của Ban Chỉ đạo và chịu trách nhiệm trước Thường trực Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ huyện về hoạt động của Ban Chỉ đạo.

3. Phó Trưởng ban Thường trực Ban Chỉ đạo, các Phó trưởng Ban Chỉ đạo, các thành viên Ban Chỉ đạo làm việc theo chế độ kiêm nhiệm và theo sự phân công của Trưởng Ban Chỉ đạo, bảo đảm giải quyết công việc theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được phân công theo trình tự, thủ tục quy định, đảm bảo yêu cầu phối hợp chặt chẽ, hiệu quả trong chỉ đạo, điều hành, trao đổi thông tin giải quyết công việc.

4. Cơ quan Thường trực của Ban Chỉ đạo là cơ quan tham mưu, giúp việc trực tiếp của Ban Chỉ đạo và Trưởng Ban Chỉ đạo.

5. Hoạt động của Ban Chỉ đạo, cơ quan Thường trực của Ban Chỉ đạo không làm thay việc của cơ quan, tổ chức, đơn vị và người có thẩm quyền trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước; Ban Chỉ đạo hoạt động thông qua việc tổ chức các cuộc họp, đoàn kiểm tra, thông tin báo cáo và lấy ý kiến bằng văn bản.

6. Mỗi thành viên Ban Chỉ đạo chịu trách nhiệm trước Ban Chỉ đạo và Trưởng Ban Chỉ đạo trong thực hiện nhiệm vụ được phân công; đồng thời chịu trách nhiệm phối hợp với các thành viên khác trong quá trình thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Chỉ đạo.

**Điều 3. Việc sử dụng con dấu**

1. Trưởng Ban Chỉ đạo, Phó Trưởng Ban Thường trực Ban Chỉ đạo sử dụng con dấu của Huyện ủy.

2. Phó Trưởng ban -Trưởng Ban Dân vận Huyện ủy, cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo sử dụng con dấu của Ban Dân vận Huyện ủy khi thực hiện nhiệm vụ được Ban Chỉ đạo giao.

3. Các thành viên Ban Chỉ đạo sử dụng con dấu của cơ quan, đơn vị, tổ chức nơi công tác khi thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát theo Kế hoạch của Ban Chỉ đạo.

**Chương II**

**NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ**

**Điều 4. Nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo**

1. Tham mưu Ban Thường vụ Huyện ủy ban hành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Nghị quyết và Kế hoạch của Ban Thường vụ Huyện uỷ thực hiện Nghị quyết. Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát hoạt động của Ban Chỉ đạo cơ sở trong triển khai thực hiện Nghị quyết.

2. Thảo luận, quyết định các chương trình, kế hoạch triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo và các nhiệm vụ theo Kế hoạch thực hiện Nghị quyết của Ban Thường vụ Huyện ủy; lãnh đạo, chỉ đạo xác định các hủ tục, phong tục, tập quán lạc hậu tác động, ảnh hưởng tiêu cực đến phát triển văn hóa - xã hội, đời sống, tâm lý, sức khỏe của Nhân dân cần tập trung tuyên truyền, vận động xóa bỏ trên địa bàn; lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện hiệu quả công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức, ý thức, trách nhiệm trong thực hiện xóa bỏ hủ tục, phong tục, tập quán lạc hậu, xây dựng nếp sống văn minh, thẩm định các tài liệu phục vụ công tác tuyên truyền xóa bỏ các hủ tục, phong tục, tập quán lạc hậu.

3. Lãnh đạo, chỉ đạo đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống nhân dân, xây dựng nếp sống văn minh; đề xuất cơ chế, chính sách, hỗ trợ, khuyến khích thực hiện xóa bỏ hủ tục, phong tục, tập quán lạc hậu, xây dựng văn minh; theo dõi, kiểm tra, giám sát việc phát động và tổ chức các phong trào thi đua thực hiện xóa bỏ các hủ tục, phong tục, tập quán lạc hậu, xây dựng nếp sống văn minh.

4. Chỉ đạo sơ, tổng kết 6 tháng và hằng năm các nội dung, kế hoạch thực hiện; đôn đốc, kiểm tra, giám sát, đánh giá việc xóa bỏ các hủ tục, phong tục, tập quán lạc hậu, xây dựng nếp sống văn minh trong nhân dân các dân tộc trong huyện, giai đoạn 2024 - 2030.

5. Kịp thời báo cáo, đề xuất chủ trương xử lý những tình huống phức tạp phát sinh, dư luận xã hội quan tâm khi thực hiện xóa bỏ hủ tục, phong tục, tập quán lạc hậu, xây dựng nếp sống văn minh trong nhân dân các dân tộc trên địa bàn huyện.

6. Xem xét, quyết định những vấn đề quan trọng khác theo đề nghị của Thường trực Ban Chỉ đạo, thành viên Ban Chỉ đạo hoặc cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo; Quyết định sửa đổi, bổ sung Quy chế làm việc của Ban Chỉ đạo.

**Điều 5. Nhiệm vụ của Thường trực Ban Chỉ đạo**

Thường trực Ban Chỉ đạo huyện có 10 đồng chí gồm: Trưởng Ban Chỉ đạo; các Phó Trưởng Ban Chỉ đạo; Phó Chủ tịch UBND huyện - phụ trách văn hoá, xã hội; Chủ tịch Uỷ ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện; Trưởng Ban Tuyên giáo Huyện ủy; Trưởng Phòng Dân tộc huyện; Trưởng Phòng Văn hoá và Thông tin huyện, có nhiệm vụ:

1. Thay mặt Ban Chỉ đạo chỉ đạo thực hiện các chương trình, kế hoạch và giải quyết các công việc phát sinh giữa hai phiên họp của Ban Chỉ đạo trong quá trình triển khai thực hiện.

2. Chỉ đạo chuẩn bị nội dung, các văn bản quan trọng trước khi trình Ban Chỉ đạo; cụ thể hoá, chỉ đạo thực hiện kế hoạch, thông báo, kết luận của Ban Chỉ đạo và Trưởng ban; chỉ đạo công tác kiểm tra, giám sát toàn diện các nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo.

3. Đề xuất Ban Chỉ đạo chỉ đạo các thành viên theo nhiệm vụ, lĩnh vực phụ trách nghiên cứu, tham mưu tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, công tác về xóa bỏ hủ tục, phong tục, tập quán lạc hậu, xây dựng nếp sống văn minh.

4. Xem xét, chỉ đạo về chủ trương, định hướng xử lý, thành lập tổ công tác khi cần thiết đối với một số vấn đề phức tạp, nhạy cảm, dư luận xã hội quan tâm, khó khăn, vướng mắc liên quan đến việc triển khai, thực hiện công tác xóa bỏ hủ tục, phong tục, tập quán lạc hậu, xây dựng nếp sống văn minh trên địa bàn huyện.

5. Khi cần thiết, chỉ đạo cơ quan, tổ chức, người có thẩm quyền xem xét việc giải quyết, xử lý kịp thời các hành vi vi phạm các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, của tỉnh, huyện trong thực hiện nếp sống văn minh, vi phạm hương ước, quy ước của cộng đồng dân cư.

6. Giải quyết hoặc kiến nghị Ban Chỉ đạo giải quyết các đề xuất, kiến nghị của thành viên Ban Chỉ đạo, Cơ quan Thường trực của Ban Chỉ đạo; xem xét, quyết định những vấn đề quan trọng khác theo đề nghị của thành viên Ban Chỉ đạo, cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo.

**Điều 6. Nhiệm vụ của cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo**

Ban Dân vận Huyện ủy là cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo có trách nhiệm tham mưu, giúp việc, phục vụ hoạt động của Ban Chỉ đạo, đảm bảo cho Ban Chỉ đạo hoạt động hiệu quả, cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo có nhiệm vụ:

1. Tham mưu, giúp Ban Chỉ đạo, Thường trực Ban Chỉ đạo xây dựng, tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch, thông báo, kết luận của Ban Chỉ đạo, Thường trực Ban Chỉ đạo và của Trưởng Ban Chỉ đạo.

2. Tham mưu, chuẩn bị nội dung, tài liệu và phục vụ các phiên họp của Ban Chỉ đạo, cuộc họp của Thường trực Ban Chỉ đạo; tổng hợp, giúp Ban Chỉ đạo chuẩn bị các nội dung sơ kết, tổng kết, các báo cáo định kỳ, đột xuất.

3. Chủ trì hoặc phối hợp với các thành viên Ban Chỉ đạo, cơ quan liên quan tham mưu, giúp Ban Chỉ đạo, Thường trực Ban Chỉ đạo chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện các nội dung của Nghị quyết và Kế hoạch thực hiện Nghị quyết của Ban Thường vụ Huyện uỷ.

4. Tham mưu Thường trực Ban Chỉ đạo quyết định việc sử dụng cán bộ, công chức, viên chức các cơ quan, đơn vị thuộc thành viên Ban Chỉ đạo phục vụ việc thực hiện các nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo, Thường trực Ban Chỉ đạo khi cần thiết; hỗ trợ thành viên Ban Chỉ đạo triển khai thực hiện các nhiệm vụ được phân công.

5. Phối hợp với Văn phòng Huyện uỷ đảm bảo các điều kiện cần thiết phục vụ hoạt động của Ban Chỉ đạo, Thường trực Ban Chỉ đạo.

6. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Ban Chỉ đạo, Thường trực Ban Chỉ đạo và Trưởng ban giao.

**Điều 7. Nhiệm vụ và quyền hạn của thành viên Ban Chỉ đạo**

1. Tham gia đầy đủ các cuộc họp, đóng góp ý kiến, thảo luận để thống nhất các nội dung thuộc nhiệm vụ, hoạt động của Ban Chỉ đạo.

2. Chủ động đề xuất các giải pháp, biện pháp trong triển khai thực hiện nhiệm vụ, hoạt động của Ban Chỉ đạo theo nhiệm vụ được phân công; khi phát sinh những vấn đề lớn, vượt quá thẩm quyền báo cáo kịp thời Trưởng ban để xem xét, giải quyết.

3. Ký các văn bản để triển khai thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát theo Kế hoạch của Ban Chỉ đạo theo yêu cầu gắn với nhiệm vụ được giao và chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vi.

4. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Trưởng ban, Phó Trưởng ban.

5. Phối hợp kiểm tra, đôn đốc Ban Chỉ đạo các xã, thị trấn để triển khai thực hiện có hiệu quả việc xóa bỏ hủ tục, phong tục, tập quán lạc hậu, xây dựng nếp sống văn minh trên địa bàn, lĩnh vực được phân công phụ trách.

6. Nhiệm vụ cụ thể của các thành viên do Trưởng Ban Chỉ đạo phân công.

**Chương III**

**CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC VÀ MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC**

**Điều 8. Chế độ làm việc**

1. Ban Chỉ đạo làm việc theo chương trình, kế hoạch hằng năm, họp thường kỳ 6 tháng một lần hoặc đột xuất theo yêu cầu của Ban Chỉ đạo. Thường trực Ban Chỉ đạo họp thường kỳ 3 tháng một lần, họp bất thường khi cần thiết. Căn cứ yêu cầu nhiệm vụ, Trưởng ban quyết định triệu tập các phiên họp, cuộc họp bất thường của Ban Chỉ đạo, Thường trực Ban Chỉ đạo.

2. Các thành viên Ban Chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ theo chương trình, kế hoạch công tác của Ban Chỉ đạo và sự phân công của Trưởng ban; thực hiện chế độ báo cáo theo quy chế; có trách nhiệm tham dự đầy đủ các cuộc họp, nếu vắng mặt hoặc cử người tham gia họp thay phải báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo và nêu rõ lý do; nghiên cứu văn bản, chuẩn bị kỹ nội dung thuộc lĩnh vực ngành theo dõi, quản lý tham mưu cho Ban Chỉ đạo.

3. Các ý kiến phát biểu và kết luận của Ban Chỉ đạo được Tổ giúp việc ghi đầy đủ vào biên bản và dự thảo kết luận trình Trưởng Ban Chỉ đạo xem xét, quyết định.

**Điều 9. Chế độ kiểm tra, báo cáo**

1. Ban Chỉ đạo trực tiếp tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá, kết luận việc triển khai thực hiện nhiệm vụ tại các cơ quan thành viên Ban Chỉ đạo và các đơn vị cơ sở, địa phương.

2. Định kỳ 6 tháng (vào ngày 15/6), hàng năm (vào ngày 15/12) các thành viên Ban Chỉ đạo có trách nhiệm báo cáo bằng văn bản về tình hình thực hiện nhiệm vụ được phân công (qua cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo); báo cáo đột xuất theo yêu cầu của Trưởng Ban; khi cần thiết chủ động báo cáo, kiến nghị, đề xuất bằng văn bản với Trưởng ban những khó khăn, vướng mắc khi triển khai thực hiện Nghị quyết.

3. Định kỳ 6 tháng (vào ngày 20/6), hàng năm (vào ngày 20/12), cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo tổng hợp, tham mưu xây dựng báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo.

4. Cơ quan Thường trực giúp Ban Chỉ đạo hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc các thành viên Ban Chỉ đạo trong việc thực hiện chế độ báo cáo.

**Điều 10. Mối quan hệ công tác**

1. Với Ban Chấp hành Đảng bộ huyện, Ban Thường vụ Huyện uỷ: Ban Chỉ đạo chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp, toàn diện và có trách nhiệm tham mưu triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết; thực hiện chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất với Ban Chấp hành Đảng bộ huyện, Ban Thường vụ Huyện uỷ.

2. Với các cơ quan tham mưu, giúp việc của Huyện uỷ, các cấp uỷ, tổ chức Đảng trực thuộc Huyện uỷ: Ban Chỉ đạo chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra, giám sát trong triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết. Các cơ quan tham mưu, giúp việc của Huyện uỷ, các cấp uỷ, tổ chức Đảng trực thuộc Huyện uỷ chấp hành sự chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra, giám sát của Ban Chỉ đạo; định kỳ, đột xuất báo cáo Ban Chỉ đạo về tình hình, kết quả thực hiện Nghị quyết.

3. Quan hệ giữa các thành viên Ban Chỉ đạo: Các thành viên Ban Chỉ đạo có trách nhiệm tham gia đầy đủ các hoạt động chung và thực hiện nhiệm vụ do Trưởng ban phân công; có trách nhiệm phối hợp, trao đổi, cung cấp thông tin trong việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ được phân công, đặc biệt những vấn đề phát sinh, nhạy cảm, dư luận xã hội quan tâm liên quan.

4. Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo thường xuyên giữ mối liên hệ với Trưởng ban, Thường trực Ban Chỉ đạo, kịp thời báo cáo, xin chủ trương về những vấn đề phát sinh liên quan đến nhiệm vụ chung của Ban Chỉ đạo.

**Điều 11. Kinh phí hoạt động**

Kinh phí của Ban Chỉ đạo huyện được bố trí từ nguồn ngân sách Nhà nước và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật; cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo dự toán kinh phí đảm bảo hoạt động của Ban Chỉ đạo theo kế hoạch. Các thành viên Ban Chỉ đạo sử dụng phương tiện, cán bộ giúp việc của cơ quan, đơn vị mình; chủ động dự toán kinh phí hoặc sử dụng kinh phí từ nguồn xã hội hóa để thực hiện nhiệm vụ được giao.

**Chương IV**

**TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**Điều 12. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành**

1. Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày ký.

2. Các thành viên Ban Chỉ đạo, Thường trực Ban Chỉ đạo, cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo chịu trách nhiệm thực hiện Quy chế này.

3. Ban Dân vận Huyện uỷ - cơ quan Thường trực có trách nhiệm tham mưu theo dõi, kiểm tra, đôn đốc thực hiện Quy chế này.

4. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh vướng mắc cần sửa đổi, bổ sung, các thành viên Ban Chỉ đạo, cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo kịp thời đề xuất, báo cáo Ban Chỉ đạo xem xét, quyết định điều chỉnh cho phù hợp.

**Điều 13. Khen thưởng, kỷ luật**

1. Hằng năm, căn cứ kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao, Ban Chỉ đạo xem xét và đề nghị các hình thức khen thưởng theo quy định của Đảng, Nhà nước đối với những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện xóa bỏ hủ tục, phong tục, tập quán lạc hậu, xây dựng nếp sống văn minh trong nhân dân các dân tộc trên địa bàn huyện Phong Thổ, giai đoạn 2024 - 2030.

2. Đối với những tập thể, cá nhân thiếu trách nhiệm, không hoàn thành nhiệm vụ, vi phạm Quy chế này thì tùy theo mức độ sẽ xem xét xử lý kỷ luật theo quy định.

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_